

Bắc Từ Liêm, ngày 13 tháng 3 năm 2024

Số: **110/2024/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 93/2024/TLST - VHNGĐ ngày 05/3/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- **Anh Trần Đức Q** - Sinh năm 1980

Nơi thường trú: Khu phố 2, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

2- **Chị Phạm Thị H** - Sinh: 1982

Nơi thường trú: Căn hộ 1603, tòa 27A2, CT2, khu đô thị thành phố Giao Lư, TDP Hoàng 22, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Đức Q và chị Phạm Thị H đăng ký kết hôn ngày 26/12/2006 tại UBND thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi từ năm 2022 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hòa giải được. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trần Thùy L (nữ), sinh ngày 16/9/2007 và Trần V (nam), sinh ngày 21/4/2011. Anh chị thỏa thuận giao cháu Trần V cho anh Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Trần Thùy L cho chị Hạnh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Q và chị Hạnh cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đức Q và chị Phạm Thị H.

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là Trần Thùy L (nữ), sinh ngày 16/9/2007 và Trần V (nam), sinh ngày 21/4/2011. Giao cháu Trần V cho anh Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Trần Thùy L cho chị Hạnh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung, nhà ở:** Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2- Về lệ phí: Anh Trần Đức Q và chị Phạm Thị H cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số 0021365 ngày 05/3/2024. Anh Q và chị Hạnh đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
- Các đương sự;

Dương Thị Thu Phương

